

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH AN GIANG

Bản án số: 17/2018/HSST

Ngày: 28-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thành Thật.

Bà Nguyễn Thùy Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/HSST ngày 25/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đinh Nhựt T, sinh năm 1991 tại Long Xuyên, An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 503/1A, tổ 15, khóm Tây Khánh 3, phường Mỹ H, Tp.Long Xuyên, An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; con ông Đinh Văn T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1970; bị cáo sống chung như vợ chồng với Từ Thu T, sinh năm 1995 có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Ngày 05/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 26/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam ngày 13/10/2017 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Chí H, sinh năm 1992 tại Long Xuyên, An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 535/4A, khóm Tây Khánh 3, phường Mỹ H, Tp.Long Xuyên, An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Con

ông Trần Ngọc N, sinh năm 1956 (chết năm 2012) và bà Dương Thị Ng, sinh năm 1956; bị cáo sống chung như vợ chồng với Trần Thị Tuyết Ng, sinh năm 1994 có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Ngày 05/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 21/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam ngày 13/10/2017 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Lê Minh H, sinh năm 1982; Chị Bùi Thúy D, sinh năm 1991. Cùng địa chỉ: Số 36, đường số 4, khóm Tây Huề 1, phường Mỹ H, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 23/6/2017, Đinh Nhựt T, Trần Chí H đến khu vực Khu dân cư khóm Tây Huề 1, phường Mỹ H, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang với mục đích tìm tài sản lấy trộm. Khi cả hai đi qua nhà số 36, đường số 4, khóm Tây Huề 1, phường Mỹ H, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang của anh Lê Minh H và chị Bùi Thúy D thấy cửa nhà không khóa, trong phòng khách có dựng 02 xe mô tô. Lợi dụng sơ hở này H vào lấy trộm xe mô tô Honda Air Blade màu vàng đen trắng, biển số 67G1 – 145.34; T vào lấy trộm xe mô tô Honda SH Mode màu trắng biển số 67E1 – 139.69 rồi cùng nhau điều khiển lên thành phố Hồ Chí Minh tìm nơi tiêu thụ. Khi đến địa phận tỉnh Tiền Giang thì T bị cảnh sát giao thông tỉnh Tiền Giang kiểm tra hành chính, do xe không có giấy tờ nên đã bị tạm giữ xe mô tô Honda SH Mode màu trắng biển số 67E1 – 139.69. Sau đó, T điện thoại cho H quay lại chở T đến chợ Tân Thành, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh bán xe mô tô Honda Air Blade màu vàng đen trắng, biển số 67G1 – 145.34 cho Tuấn A (không rõ họ, địa chỉ) với giá 6.000.000đ cùng nhau tiêu xài hết.

Khoảng 05 giờ ngày 23/6/2017, anh H, chị D phát hiện bị mất xe nên đến Công an phường Mỹ H trình báo sự việc.

Đến ngày 13/10/2017, T và H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên bắt tạm giam để điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 1276/KL.HĐ ngày 10/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Xuyên xác định:

- 01 xe mô tô Honda Air Blade màu vàng đen trắng, biển số 67G1 – 145.34, đã qua sử dụng, trị giá 25.047.000đ;

- 01 Honda SH Mode màu trắng biển số 67E1 – 139.69, đã qua sử dụng, trị giá 40.208.000đ;

Cáo trạng số: 07/VKS-HS ngày 24/01/2018 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Đinh Nhựt T, Trần Chí H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, e khoản 2 điều 138 Bộ luật Hình sự năm 199 (nay là điểm b, c khoản Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 (tương ứng với điểm b, c khoản 2 Điều 173 bộ luật Hình sự 2015); Điều 17, Điều 38, Điều 48, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Nhựt T từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Chí H từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Bùi Thúy D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xét đến. Riêng anh Lê Minh H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá xe mô tô Honda Air Blade màu vàng đen trắng, biển số 67G1 – 145.34 do các bị cáo chiếm đoạt với số tiền 38.000.000đ. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị công nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo.

Các bị cáo Đinh Nhựt T và Trần Chí H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án, về tội danh và hình phạt. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua và cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên,

Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận: Bản thân các bị cáo Đinh Nhật T và Trần Chí H đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết phạm tội “Có tính chất chuyên nghiệp” nhưng chưa được xóa án tích. Thì đến ngày 23/6/2017, Đinh Nhật T, Trần Chí H lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô Honda Air Blade màu vàng đen trắng, biển số 67G1 – 145.34 của anh H, trị giá 25.047.000đ và xe mô tô Honda SH Mode màu trắng biển số 67E1 – 139.69 của chị D, trị giá 40.208.000đ. Tổng giá trị là 65.282.000đ. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định số 1276/KL.HĐ ngày 10/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của các bị cáo Đinh Nhật T, Trần Chí H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (tương ứng điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố các bị cáo Đinh Nhật T và Trần Chí H là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người trưởng thành, khỏe mạnh đủ khả năng nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” trong khi chưa được xóa án tích, khi về địa phương thì các bị cáo phải biết sửa đổi xem đó là bài học đối với bản thân mà tìm kiếm cho mình một công việc phù hợp để lao động chính đáng tạo thu nhập nuôi sống bản thân và lo cho gia đình nhưng ngược lại với bản tính lười biếng, thích hưởng thụ muốn có tiền nhanh chóng để tiêu xài mà không phải tốn công sức cực nhọc và để thỏa mãn cơn nghiện nên các bị cáo lại tiếp tục cố ý phạm tội với phương thức và thủ đoạn giống như lần phạm tội trước, vì vậy với

lần phạm tội này của các bị cáo được xem là “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Về vai trò: Khi phát hiện nhà của anh H, chị D không có người trông giữ thì bị cáo T và bị cáo H đã tích cực cùng nhau thực hiện hành vi lấy trộm hai xe mô tô của bị hại nên vai trò mức hình phạt các bị cáo là ngang nhau.

Tuy nhiên có xem xét, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên được Hội đồng xét xử xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tuy bị hại anh H và chị D vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thì anh, chị có ý kiến như sau:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2018, anh Lê Minh H yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô Honda Air Blade màu vàng đen trắng, biển số 67G1 – 145.34 bị mất với số tiền 38.000.000đ. Tại phiên tòa các bị cáo T, H đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh H. Đây là sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận. Riêng chị Bùi Thúy D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo Đinh Nhựt T, Trần Chí H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, e Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 (tương ứng điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015); điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41-NQ-QHH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Tuyên bố các bị cáo Đinh Nhựt Trường, Trần Chí Hữu phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[1] Xử phạt: Bị cáo Đinh Nhựt T 05 (năm) tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2017.

[2] Xử phạt: Bị cáo Trần Chí H 05 (năm) tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2017

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đinh Nhựt T, Trần Chí H liên đới trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Minh H số tiền 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Đinh Nhựt T và H phải có trách nhiệm liên đới chịu 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- NCQL và NVLQ;
- THA TPLX;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPLX;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Phương Quyền